TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG NGUYÊN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 20 /2020/QĐST-HNGĐ	*Hưng Nguyên, ngày 02 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân gia đình thụ lý số 23/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ng T H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: X 1, xã H Y N, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh L V T, sinh năm 1983;

Địa chỉ: X 1, xã H Y N, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ng T H và anh L V T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao 3 con chung là Lưu Văn Huy , sinh ngày 05 tháng 10 năm 2008; Lưu Thị Xuân Nhi, sinh ngày 31 tháng 08 năm 2012 và Lưu Văn Hậu, sinh ngày 09 tháng 07 năm 2015 cho anh L V T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng cho chị Ng T H.

Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con thì người không trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và phải tính đến nguyện vọng của con, nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên.

- *Về tài sản chung*: Chị Ng T H và anh L V T tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về các khoản nợ*: Chị Ng T H và anh L V T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Ng T H thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị H đã nộp theo biên lai số 0001537 ngày 14/02/2020 tại Cơ quan Thi hành án Dân sự huyện Hưng Nguyên. Trả lại cho chị Ng T H 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự*;
- *VKSND huyện Hưng Nguyên;;*
- *THADS huyện Hưng Nguyên;*
- *UBND xã nơi ĐKKH*
- *Lưu HS,VP.*

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán